

Nhằm hỗ trợ học sinh trong quá trình học môn Địa lý lớp 12 hiệu quả nhất, chúng tôi xin giới thiệu các bạn tham khảo bộ tài liệu **câu hỏi trắc nghiệm trắc nghiệm bài 14 Địa lý 12: Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên**. Giúp học sinh ôn tập, làm quen dạng bài trắc nghiệm. Nội dung chi tiết các em xem dưới đây.

Bộ 33 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 12 Bài 14: Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên

Câu 1: Nguyên nhân chủ yếu làm cho diện tích rừng ở nước ta hiện nay suy giảm nhanh là do

- A. cháy rừng do thời tiết khô hạn.
- B. khai thác quá mức.
- C. công tác trồng rừng chưa tốt.
- D. chiến tranh lâu dài.

Câu 2: Đâu là nguyên nhân về mặt tự nhiên làm cho diện tích rừng ở nước ta hiện nay suy giảm?

- A. cháy rừng vì sét đánh.
- B. công tác trồng rừng chưa tốt.
- C. chiến tranh lâu dài.
- D. khai thác quá mức.

Câu 3: Nhận định nào sau đây không đúng với hiện trạng sử dụng tài nguyên đất ở nước ta hiện nay ?

- A. Diện tích đất trồng, đồi núi trọc giảm mạnh.
- B. Diện tích đất đai bị suy thoái chỉ còn không đáng kể.
- C. Phần lớn diện tích đất đai bị đe dọa hoang mạc hóa.
- D. Xâm thực, xói mòn đất diễn ra nhiều nơi ở vùng đồi núi.

Câu 4: Tổng diện tích rừng đang tăng lên nhưng tài nguyên rừng vẫn bị suy thoái do:

- A. chất lượng rừng không ngừng tăng lên.
- B. diện tích rừng giàu và rừng phục hồi tăng lên.
- C. khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên rừng.
- D. diện tích rừng nghèo và rừng mới phục hồi chiếm phần lớn.

Câu 5: Hệ thống vườn quốc gia và các khu bảo tồn thiên nhiên thuộc loại rừng

- A. sản xuất.
- B. đặc dụng.

C. phòng hộ.

D. ven biển.

Câu 6: Ở nước ta, rừng được phân chia thành các loại:

A. Rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, vườn quốc gia.

B. Vườn quốc gia, rừng đặc dụng, rừng sản xuất.

C. Rừng sản xuất, khu dự trữ tự nhiên, rừng phòng hộ.

D. Rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất.

Câu 7: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 25 hãy cho biết vườn quốc gia Pù Mát thuộc tỉnh nào sau đây:

A. Thanh Hóa.

B. Quảng Bình.

C. Lâm Đồng.

D. Nghệ An.

Câu 8: Vấn đề quan trọng nhất trong việc sử dụng tài nguyên nước hiện nay ở nước ta là

A. ngập lụt vào mùa mưa, thiếu nước trong mùa khô và ô nhiễm môi trường.

B. lũ lụt trong mùa mưa và ô nhiễm môi trường.

C. lượng nước phân bố không đều giữa các mùa và các vùng.

D. ô nhiễm môi trường nước và lượng nước phân bố không đều theo thời gian.

Câu 9: Đâu không phải vấn đề quan trọng trong việc sử dụng tài nguyên nước hiện nay ở nước ta?

A. Lãng phí tài nguyên nước.

B. Ô nhiễm môi trường nước.

C. Thiếu nước vào mùa khô.

D. Ngập lụt vào mùa mưa.

Câu 10: Biện pháp quan trọng để cải tạo đất hoang, đồi núi trọc hiện nay là

A. phát triển mạnh thủy lợi.

B. thực hiện các kĩ thuật canh tác.

C. phát triển mô hình nông – lâm kết hợp.

D. cày sâu bừa kĩ.

Câu 11: Để hạn chế xói mòn trên đất dốc phải áp dụng tổng hợp biện pháp nào dưới đây?

- A. Phát triển mạnh thủy lợi kết hợp trồng rừng.
- B. Thực hiện các kỹ thuật canh tác
- C. Thủy lợi kết hợp các kỹ thuật canh tác.
- D. Phát triển mô hình nông – lâm.

Câu 12: Mục tiêu ban hành “sách đỏ Việt Nam” là

- A. đảm bảo sử dụng lâu dài các nguồn lợi sinh vật của đất nước.
- B. bảo vệ nguồn gen động, thực vật quý hiếm khỏi nguy cơ tuyệt chủng.
- C. bảo tồn các loài động, thực vật quý hiếm.
- D. kiểm kê các loài động, thực vật ở Việt Nam.

Câu 13: Để bảo vệ nguồn gen động, thực vật quý hiếm khỏi nguy cơ tuyệt chủng thì nước ta đã

- A. Xây dựng và mở rộng hệ thống vườn quốc gia và các khu bảo tồn.
- B. Ban hành “sách đỏ Việt Nam”.
- C. Cân bằng giữa phát triển dân số với khả năng sử dụng hợp lý tài nguyên.
- D. Cấm khai thác gỗ quý, gỗ trong rừng cấm, săn bắn động vật trái phép.

Câu 14: Đặc điểm nào sau đây không đúng khi nói về hiện trạng tài nguyên rừng của nước ta hiện nay?

- A. Tổng diện tích rừng đang tăng dần lên.
- B. Tài nguyên rừng vẫn bị suy thoái.
- C. Diện tích rừng giàu chiếm tỉ lệ lớn.
- D. Chất lượng rừng chưa thể phục hồi.

Câu 15: Nguyên nhân làm thu hẹp diện tích rừng, làm nghèo tính đa dạng của các kiểu hệ sinh thái, thành phần loài và nguồn gen, chủ yếu là do

- A. các dịch bệnh.
- B. sự khai thác quá mức.
- C. chiến tranh tàn phá.
- D. cháy rừng và các thiên tai khác.

Câu 16: Nguồn hải sản nước ta bị suy giảm rõ rệt là do

- A. sự khai thác quá mức.
- B. ô nhiễm môi trường nước.

- C. sự bùng phát các loại dịch bệnh.
- D. sử dụng các chất hóa học trong khai thác.

Câu 17: Ý nghĩa to lớn của rừng đối với tài nguyên môi trường:

- A. cung cấp gỗ, củi.
- B. tài nguyên du lịch.
- C. cân bằng sinh thái.
- D. cung cấp dược liệu.

Câu 18: Nguyên nhân nào dưới đây trực tiếp làm cho diện tích đất trống, đồi trọc giảm mạnh trong những năm gần đây:

- A. Chủ trương toàn dân đẩy mạnh trồng rừng.
- B. Ban hành sách Đỏ.
- C. Quy định việc khai thác rừng một cách hợp lí.
- D. Nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ rừng.

Câu 19: Hoạt động nào sau đây được xem là nguyên nhân làm cho tài nguyên sinh vật biển bị cạn kiệt?

- A. Giao thông vận tải.
- B. Du lịch biển – đảo.
- C. Đánh bắt thủy sản.
- D. Nuôi trồng thủy sản.

Câu 20: Cần thực hiện biện pháp nào về mặt kĩ thuật canh tác để chống xói mòn trên đất dốc ở vùng đồi núi?

- A. Ngăn chặn nạn du canh, du cư.
- B. Áp dụng biện pháp nông - lâm kết hợp.
- C. Trồng cây theo băng.
- D. Bảo vệ rừng và đất rừng.

Câu 21: Để bảo vệ đất đồi núi cần quan tâm đến việc:

- A. quản lí sử dụng vốn đất hợp lí
- B. sử dụng các biện pháp chống suy thoái đất
- C. áp dụng tổng thể các biện pháp chống xói mòn đất
- D. phòng ngừa ô nhiễm môi trường đất

Câu 22: Sức ép của dân số lên tài nguyên nước ta thể hiện rõ nhất ở

- A. Tài nguyên rừng.
- B. Tài nguyên đất.
- C. Tài nguyên biển.
- D. Tài nguyên khoáng sản.

Câu 23: Bình quân đất sản xuất nông nghiệp ở vùng nào ngày càng thấp?

- A. Vùng núi.
- B. Trung du.
- C. Đồng bằng.
- D. Các đô thị.

Câu 24: Nguyên nhân chủ yếu làm suy giảm tài nguyên thiên nhiên nước ta:

- A. Tình trạng khai thác quá mức.
- B. Kỹ thuật khai thác còn thô sơ, lạc hậu.
- C. Hợp tác đầu tư khai thác của nước ngoài.
- D. Môi trường, nguồn nước nhiều nơi bị ô nhiễm.

Câu 25: Nguyên nhân có ảnh hưởng lớn nhất đến vấn đề suy giảm tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay là

- A. con người khai thác quá mức.
- B. môi trường bị ô nhiễm, suy thoái nghiêm trọng.
- C. trang thiết bị khai thác lạc hậu, thô sơ.
- D. có nhiều công ti tư bản nước ngoài tiến hành khai thác.

Câu 26: Tài nguyên sinh vật nước ta có giá trị to lớn về phát triển kinh tế biểu hiện:

- A. Tạo điều kiện cho phát triển du lịch sinh thái.
- B. Là nơi lưu giữ các nguồn gen quý.
- C. Chống xói mòn đất, điều hòa dòng chảy.
- D. Đảm bảo cân bằng nước, chống lũ lụt và khô hạn.

Câu 27: Giá trị kinh tế của tài nguyên sinh vật nước ta biểu hiện là nào dưới đây?

- A. Phát triển du lịch sinh thái.
- B. Chống xói mòn, sạt lở đất.

- C. Cân bằng sinh thái.
- D. Lưu giữ các nguồn gen quý hiếm.

Câu 28: Việc bảo vệ tài nguyên rừng nước ta có ý nghĩa chủ yếu về

- A. Giá trị kinh tế.
- B. Cảnh quan môi trường tự nhiên.
- C. Cân bằng môi trường sinh thái.
- D. Bảo vệ sự đa dạng sinh vật.

Câu 29: Hiện tượng nào dưới đây không phải là hậu quả của việc mất rừng?

- A. Lũ lụt gia tăng.
- B. Đất trượt, đá lở.
- C. Khí hậu biến đổi.
- D. Động đất.

Câu 30: Cần phải đặt vấn đề sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên nước ta, vì:

- A. thiên nhiên, bão lũ, hạn hán thường xuyên xảy ra.
- B. đảm bảo tốt nhất cho sự phát triển bền vững lâu dài.
- C. dân số tăng nhanh, đời sống xã hội nâng cao.
- D. khoa học kỹ thuật có nhiều tiến bộ.

Câu 31: Các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia,... không khuyến khích phát triển du lịch sinh thái một cách ồ ạt là do

- A. khu bảo tồn thiên nhiên được xếp vào loại rừng đặc dụng ở nước ta.
- B. khu bảo tồn thiên nhiên được xếp vào loại rừng cần bảo tồn ở nước ta.
- C. khu bảo tồn thiên nhiên được xếp vào loại rừng quý hiếm ở nước ta.
- D. khu bảo tồn thiên nhiên được xếp vào loại rừng nghiên cứu ở nước ta.

Câu 32: Loại hình nào sau đây không khuyến khích phát triển ồ ạt ở khu bảo tồn thiên nhiên

- A. Du lịch sinh thái.
- B. Phục vụ nghiên cứu khoa học.
- C. Quản lí môi trường và giáo dục.
- D. Bảo vệ và duy trì các loài động thực vật trong điều kiện tự nhiên.

Câu 33: Để đảm bảo tốt nguồn tài nguyên cho sự phát triển bền vững lâu dài thì

- A. cần đặt ra vấn đề sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.
- B. quản lí các chất thải độc hại từ các nhà máy xả thải vào môi trường.
- C. bảo vệ và quản lí chặt chẽ các nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- D. quản lí chặt chẽ việc khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên.

Đáp án bộ 33 câu hỏi Địa 12 Bài 14 trắc nghiệm: Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên**Câu 1:**

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Nguyên nhân chủ yếu làm cho diện tích rừng ở nước ta hiện nay suy giảm nhanh là do khai thác quá mức.

⇒ rừng bị tàn phá nghiêm trọng ⇒ hệ sinh thái rừng không thể phục hồi kịp thời.

Câu 2:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Nguyên nhân về mặt tự nhiên làm cho diện tích rừng ở nước ta hiện nay suy giảm là cháy rừng, sạt lở đất, lở núi,...

Câu 3:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Hiện nay, diện tích đất bị suy thoái ở nước ta còn rất lớn (9,3 triệu ha đất đang bị đe dọa hoang mạc hóa).

⇒ Nhận xét: “*B. Diện tích đất đai bị suy thoái chỉ còn không đáng kể*” là Sai.

Câu 4:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Tổng diện tích rừng đang tăng lên nhưng tài nguyên rừng nước ta vẫn bị suy thoái do diện tích rừng nghèo và rừng mới phục hồi chiếm phần lớn.

Câu 5:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Hệ thống vườn quốc gia và các khu bảo tồn thiên nhiên thuộc loại rừng đặc dụng.

Câu 6:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Rừng ở nước ta được chia làm ba loại: Rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất

Câu 7:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

B1. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 25, xác định vị trí vườn quốc gia Pù Mát.

B2. Căn cứ vào Atlas ĐLVN trang 4 -5, đối chiếu vị trí trên bản đồ → tìm ra tên tỉnh chứa vườn quốc gia Pù Mát ⇒ tỉnh Nghệ An

Câu 8:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Tình trạng ngập lụt vào mùa mưa, thiếu nước vào mùa khô và ô nhiễm môi trường nước là hai vấn đề quan trọng nhất trong việc sử dụng tài nguyên nước hiện nay.

Câu 9:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Tình trạng ngập lụt vào mùa mưa, thiếu nước vào mùa khô và ô nhiễm môi trường nước là hai vấn đề quan trọng nhất trong việc sử dụng tài nguyên nước hiện nay. Như vậy, lãng phí tài nguyên nước không phải vấn đề quan trọng trong việc sử dụng tài nguyên nước.

Câu 10:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Biện pháp quan trọng để cải tạo đất hoang đồi núi trọc là phát triển biện pháp nông lâm kết hợp.

Câu 11:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Để hạn chế xói mòn trên đất dốc phải áp dụng tổng hợp biện pháp thủy lợi kết hợp các kỹ thuật canh tác như làm ruộng bậc thang, đào hố vẩy cá,...

Câu 12:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Mục tiêu ban hành *sách đỏ Việt Nam* là để bảo vệ nguồn gen động, thực vật quý hiếm khỏi nguy cơ tuyệt chủng.

Câu 13:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Biện pháp để bảo vệ đa dạng sinh học là xây dựng và mở rộng hệ thống vườn quốc gia và các khu bảo tồn. Ban hành “sách đỏ Việt Nam” để bảo vệ nguồn gen động thực vật quý hiếm khỏi nguy cơ tuyệt chủng và cấm khai thác gỗ quý, gỗ trong rừng cấm, săn bắt động vật trái phép.

Câu 14:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Hiện nay rừng nước ta chủ yếu là rừng non mới phục hồi

+ Năm 1943: 70% diện tích rừng là rừng giàu.

+ Nay: 70% diện tích rừng là rừng nghèo và mới phục hồi.

⇒ Nhận xét: *Diện tích rừng giàu chiếm tỉ lệ lớn* ⇒ Sai

Câu 15:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Các hoạt động của con người như: chặt phá rừng, đốt rừng bừa bãi, săn bắt động vật trái phép... làm suy giảm diện tích rừng và các loài động vật quý hiếm ⇒ giảm tính đa dạng sinh học và các nguồn gen quý.

Câu 16:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Ô nhiễm môi trường nước, nhất là các vùng ven sông, cửa biển dẫn đến nguồn tài nguyên dưới nước bị suy giảm rõ rệt, đặc biệt là nguồn hải sản.

Câu 17:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Đối với môi trường, rừng có vai trò to lớn trong việc cân bằng môi trường sinh thái: rừng hạn chế xói mòn sạt lở đất, phòng chống lũ quét, giữ nguồn nước ngầm, được xem là lá phổi xanh của Trái Đất...

Câu 18:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Trồng rừng giúp phủ xanh đất trống đồi núi trọc.

⇒ Đây là biện pháp **trực tiếp** để giảm diện tích đất trống đồi núi trọc.

Câu 19:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Nghành khai thác thủy sản phụ thuộc lớn nhất vào nguồn lợi tự nhiên sẵn có.

⇒ Vùng biển nước ta giàu có về nguồn lợi thủy, hải sản. Tuy nhiên do khai thác quá mức ở vùng ven bờ, sử dụng biện pháp nổ mìn... đã làm cho nguồn lợi thủy sản ven bờ suy giảm.

Câu 20:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

- Các biện pháp : nông-lâm kết hợp, ngăn chặn du canh du cư, bảo vệ rừng... ⇒ liên quan đến biện pháp chính sách và quy định của Nhà nước ban hành.

⇒ Loại đáp án A, B, D

- Biện pháp về mặt kĩ thuật canh tác để hạn chế xói mòn trên đất dốc là **trồng cây theo băng**.

Câu 21:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Đất ở vùng đồi núi rất dễ bị xói mòn nên để bảo vệ đất đồi núi cần quan tâm đến việc áp dụng tổng thể các biện pháp chống xói mòn đất như làm ruộng bậc thang, trồng cây theo băng, trồng rừng... Chống suy thoái đất, đất bị ô nhiễm là những vấn đề gặp phải khi sử dụng đất ở các vùng đồng bằng còn quản lí vốn đất là quản lí chung cả đất ở vùng núi, trung du và đồng bằng.

Câu 22:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Dân số nước ta đông

⇒ gây sức ép lên vấn đề đất đai (đất ở đô thị và đất sản xuất nông nghiệp): tại các đô thị lớn đất chật người đông; bình quân đất sản xuất nông nghiệp cũng thấp.

Câu 23:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Dân số nước ta đông

⇒ gây sức ép lên vấn đề đất đai (đất ở đô thị và đất sản xuất nông nghiệp): tại các đô thị lớn đất chật người đông; bình quân đất sản xuất nông nghiệp cũng thấp.

Câu 24:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Trong các tác nhân làm suy giảm tài nguyên thiên nhiên thì hoạt động khai thác của con người có ảnh hưởng lớn nhất ⇒ tình trạng khai thác bừa bãi, quá mức tài nguyên rừng, sinh vật biển, chim thú quý, khoáng sản....

- Các đáp án B, C là thực trạng (biểu hiện) của sự khai thác tài nguyên thiên nhiên nước ta. ⇒ Loại

- Đáp án D là thực trạng ô nhiễm môi trường ⇒ Loại.

Câu 25:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Trong các tác nhân làm suy giảm tài nguyên thiên nhiên thì hoạt động khai thác của con người có ảnh hưởng lớn nhất ⇒ tình trạng khai thác bừa bãi, quá mức tài nguyên rừng, sinh vật biển, chim thú quý, khoáng sản,...

Câu 26:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

- Đáp án A: phát triển du lịch ⇒ ý nghĩa về giá trị phát triển kinh tế

⇒ Đúng

- Đáp án B: lưu giữ nguồn gen ⇒ ý nghĩa về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

⇒ Loại

- Đáp án C, D: chống xói mòn, đảm bảo cân bằng nước, chống lũ lụt hạn hán ⇒ ý nghĩa về mặt bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai.

⇒ Loại

Câu 27:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Giá trị kinh tế của tài nguyên sinh vật nước ta phát triển du lịch sinh thái, cung cấp nguyên liệu cho các ngành công nghiệp chế biến,... Còn các ý B, C, D là ý nghĩa về mặt tự nhiên – môi trường.

Câu 28:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

- Địa hình nước ta có $\frac{3}{4}$ diện tích là đồi núi, nhiều vùng núi dốc, đây cũng là thượng lưu của các con sông lớn

⇒ bảo vệ và phát triển rừng (đặc biệt rừng đầu nguồn) có ý nghĩa hạn chế xói mòn, sạt lở, lũ quét cho vùng núi và thiên tai ngập lụt cho vùng đồng bằng phía dưới, bảo vệ nguồn nước ngầm.

- Mặt khác, vấn đề đặt ra hiện nay là tài nguyên rừng đang bị suy thoái, rừng giàu giảm, chủ yếu là rừng nghèo và mới phục hồi

⇒ không đáp ứng đủ yêu cầu phòng chống thiên tai ở vùng núi.

- Đường bờ biển dài cũng đặt ra yêu cầu lớn về phát triển các cánh rừng ven biển chắn sóng, cánh rừng ngập mặn...

⇒ cần bảo vệ rừng để đảm bảo cân bằng môi trường sinh thái.

Câu 29:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Hiện tượng là hậu quả của việc mất rừng là đất trượt, đá lở ở miền núi; lũ lụt ngày càng gia tăng và ảnh hưởng lớn đến cả miền núi, trung du, đồng bằng. Đồng thời, việc mất rừng cũng xảy ra hiện tượng biến đổi khí hậu.

Câu 30:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

- Nguồn tài nguyên thiên nhiên không phải là vô tận, nhiều loại phải mất thời gian dài để khôi phục (khoáng sản)

- Với tình hình khai thác hiện nay, tài nguyên thiên nhiên nước ta đang dần suy giảm và cạn kiệt.

⇒ Vì vậy cần đặt ra vấn đề sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên nhằm **đảm bảo tốt nguồn tài nguyên cho sự phát triển bền vững lâu dài.**

Câu 31:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Khu bảo tồn thiên nhiên được xếp vào loại rừng đặc dụng ở nước ta, có vai trò là nơi để bảo vệ và duy trì tính đa dạng sinh học, các nguồn tài nguyên thiên nhiên, kết hợp với việc bảo vệ các tài nguyên văn hoá, được nhà nước quản lý nghiêm ngặt ⇒ Vì vậy, các hoạt động du lịch nhằm mục đích kinh tế không được khuyến khích phát triển ở khu bảo tồn thiên nhiên.

Câu 32:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Khu bảo tồn thiên nhiên được xếp vào loại rừng đặc dụng ở nước ta, có vai trò là nơi để bảo vệ và duy trì tính đa dạng sinh học, các nguồn tài nguyên thiên nhiên, kết hợp với việc bảo vệ các tài nguyên văn hoá, được nhà nước quản lý nghiêm ngặt.

⇒ Vì vậy, các hoạt động du lịch nhằm mục đích kinh tế không được khuyến khích phát triển ở khu bảo tồn thiên nhiên.

Câu 33:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

- Nguồn tài nguyên thiên nhiên không phải là vô tận, nhiều loại phải mất thời gian dài để khôi phục (khoáng sản).

- Với tình hình khai thác hiện nay, tài nguyên thiên nhiên nước ta đang dần suy giảm và cạn kiệt.

⇒ Vì vậy cần đặt ra vấn đề sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên nhằm đảm bảo tốt nguồn tài nguyên cho sự phát triển bền vững lâu dài.